

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 15 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 01/TTr-TP ngày 19 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông công bố danh sách các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên Trang thông tin điện tử của huyện theo khoản 2, Điều 8, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện; Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TP.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Lương

DANH SÁCH
CÁC XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch UBND huyện Kon Rẫy)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Xã loại I							
01	Xã Đăk Tô Re	95.5	12	30	23.5	10	20	97.92
II	Xã loại II							
01	Xã Đăk Pnê	92	15	28	19	10	20	100
02	Thị trấn Đăk Rve	97	15	29	23	10	20	100
03	Xã Tân Lập	94.5	15	30	20.5	9	20	98.75
04	Xã Đăk Kôi	96.5	14	28	24.5	10	20	91.66
05	Xã Đăk Ruông	95.5	15	29.5	21	10	20	97.5
06	Xã Đăk Tô Lung	98.23	14.75	29.98	23.5	10	20	99.9